

HƯỚNG DẪN
tuyên truyền các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị lần thứ ba
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh¹ về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyên truyền sâu rộng, có hệ thống những nội dung cơ bản, cốt lõi, điểm mới; cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn; mục đích, ý nghĩa; quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn, nhiệm vụ, giải pháp của các nghị quyết, quy định, kết luận được Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV thông qua; khẳng định đây là những quyết sách có tính chiến lược, đồng bộ, vừa giải quyết những yêu cầu cấp thiết trước mắt, vừa tạo nền tảng phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới; tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, thể hiện quyết tâm chính trị cao và tư duy đổi mới mạnh mẽ của Ban Chấp hành Trung ương.

Tuyên truyền nội dung các chương trình hành động, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong xã hội; nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tổ chức thực hiện; cổ vũ tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, quyết tâm đưa các nghị quyết, quy định, kết luận nhanh chóng đi vào cuộc sống.

¹. Hướng dẫn số 30-HD/BTGDVTW, ngày 23/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Công văn số 147-CV/BTGTW, ngày 18/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tăng cường tuyên truyền các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV; Kế hoạch số 55-KH/TU, ngày 06/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Kế hoạch số 58-KH/TU, ngày 12/8/2026, Kế hoạch số 59-KH/TU, ngày 15/8/2026 và các Chương trình hành động số 47-CTr/TU, 48-CTr/TU, 49-CTr/TU, 50-CTr/TU, ngày 16/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa các nghị quyết, kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV; Công văn số 657-CV/TU, ngày 11/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc quán triệt, triển khai thực hiện Quy định 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng; Kế hoạch số 61-KH/TU, ngày 16/8/2026 thực hiện Quy định số 207-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm và Kế hoạch số 05-KH/TW, ngày 26/7/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Quy định số 207-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương; ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1859-TB/VPTU, ngày 20/8/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về Công văn số 147-CV/BTGTW, ngày 18/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Thông qua tuyên truyền, làm rõ quá trình cụ thể hóa các chủ trương, quyết sách của Trung ương thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm cụ thể của tỉnh; giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ những nhiệm vụ Lạng Sơn phải thực hiện, những tác động trực tiếp đến địa phương, cơ quan, đơn vị và đời sống xã hội; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII.

2. Yêu cầu

Công tác tuyên truyền phải bám sát các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV; các chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương; các kế hoạch, chương trình hành động, văn bản cụ thể hóa của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm chính xác, kịp thời, đồng bộ, toàn diện, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm.

Tuyên truyền đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn, nhiệm vụ, giải pháp; chú trọng những nội dung cốt lõi, điểm mới, những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; gắn nội dung của Trung ương với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ tiếp cận; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phát huy vai trò của báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, công/trang thông tin điện tử, nền tảng số, internet và mạng xã hội; chú trọng hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới.

Chủ động phân tích, dự báo tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng trước những vấn đề mới, phức tạp, nhạy cảm, được dư luận quan tâm. Kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xuyên tạc, lợi dụng việc ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận để chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Ý nghĩa, tầm quan trọng và những định hướng lớn của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV

- Tuyên truyền bối cảnh, ý nghĩa, tầm quan trọng của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; khẳng định đây là Hội nghị có ý nghĩa quan trọng, tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng thành những quyết sách lớn, có tính chiến lược; thể hiện quyết tâm chính trị cao và tư duy đổi mới mạnh mẽ của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Làm rõ yêu cầu chuyển mạnh từ định hướng sang hành động, từ chủ trương sang quyết sách; tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực, tạo động lực phát triển mới; tạo lập năng lực lãnh đạo, cầm quyền, quản trị quốc gia, phát triển và bảo vệ đất nước trong giai đoạn mới.

- Tập trung tuyên truyền 04 bước chuyển chiến lược: nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và chất lượng vận hành của Đảng và bộ máy Nhà nước; quản trị

thống nhất không gian phát triển, phát huy hiệu quả nguồn lực quốc gia; xác lập mô hình phát triển dựa vào năng suất, tri thức, công nghệ và con người; chủ động phòng ngừa, nâng cao sức chống chịu, khả năng thích ứng và bảo vệ vững chắc đất nước.

- Làm rõ tính tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị trên các lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phát triển kinh tế - xã hội; quản lý, sử dụng đất đai; phát triển đất nước gắn với biển; bảo vệ an ninh quốc gia; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc nội dung các phát biểu khai mạc, bế mạc Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV và phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; làm rõ những quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá và yêu cầu đặt ra đối với các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Nội dung các nghị quyết, quy định, kết luận và các chương trình, kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện

2.1. Nghị quyết số 18-NQ/TW về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; Chương trình hành động số 32-CTr/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 59-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực; hướng tới xây dựng môi trường xã hội ổn định, an toàn, lành mạnh, nâng cao chất lượng sống, hạnh phúc và niềm tin của Nhân dân. Làm rõ yêu cầu xây dựng và thực hành văn hóa thượng tôn Hiến pháp, pháp luật và các chuẩn mực xã hội; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa công vụ, văn hóa công dân, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa số; phát huy trách nhiệm xã hội, tinh thần tự quản của cộng đồng và mỗi người dân.

- Các nhiệm vụ đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị xã hội; xây dựng nền quản trị hiện đại, kiến tạo, công khai, minh bạch, trách nhiệm; đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số, số hóa quy trình quản lý; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công.

- Các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm, tệ nạn, tai nạn và các rủi ro xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo các nhóm yếu thế; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa; xây dựng môi trường sống văn minh, an toàn, lành mạnh.

- Tuyên truyền Kế hoạch số 59-KH/TU, ngày 15/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; làm rõ mục tiêu xây dựng tỉnh Lạng Sơn kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại trên nền tảng khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh con người, an sinh xã hội; nâng cao chất lượng sống, chỉ số hạnh phúc, mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân. Tuyên truyền các mục tiêu đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp của tỉnh về xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, văn hóa Đảng, văn hóa công vụ; nâng cao hiệu lực quản trị; cải cách hành chính, chuyển đổi số; bảo đảm an ninh, trật tự; nâng cao chất lượng các dịch vụ xã hội cơ bản; xây dựng môi trường xã hội an toàn, văn minh, hài hòa.

2.2. Nghị quyết số 19-NQ/TW về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam; Chương trình hành động số 33-CTr/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 47-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Tuyên truyền sự cần thiết, yêu cầu cấp bách và tầm chiến lược của đổi mới mô hình phát triển; chuyển mạnh từ mô hình phát triển dựa nhiều vào khai thác nguồn lực, mở rộng quy mô sang phát triển dựa chủ yếu vào năng suất, chất lượng, hiệu quả, tri thức, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao. Làm rõ yêu cầu đổi mới tư duy phát triển, phương thức lãnh đạo, quản lý và quản trị; chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị phát triển, điều hành theo mục tiêu và kết quả; hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị, khơi thông và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- Các nhóm nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chuyển đổi xanh, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; phát triển nguồn nhân lực; kết cấu hạ tầng chiến lược; phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế; nâng cao năng lực tự chủ, sức cạnh tranh, sức chống chịu của nền kinh tế; tăng cường liên kết vùng, đối ngoại kinh tế và hội nhập quốc tế.

- Tuyên truyền Chương trình hành động số 47-CTr/TU, ngày 16/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; làm rõ mô hình phát triển của Lạng Sơn theo hướng nhanh, bền vững, hiện đại, xanh, có sức chống chịu cao; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao làm động lực; lấy cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng quản trị địa phương làm khâu đột phá. Làm rõ các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh: kinh tế cửa khẩu, logistics, thương mại, dịch vụ; công nghiệp chế biến, chế tạo; nông nghiệp sinh thái, ứng dụng công nghệ cao; du lịch bền vững; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; phát huy giá trị văn hóa, di sản và con người Xứ Lạng.

- Định hướng xây dựng Lạng Sơn trở thành cực tăng trưởng của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ; trung tâm kinh tế cửa khẩu, logistics, thương mại, dịch vụ quan trọng; phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, cửa khẩu thông minh, khu hợp tác kinh tế qua biên giới, logistics xuyên biên giới, vận tải đường sắt quốc tế; hình thành các cực tăng trưởng, hành lang kinh tế và không gian phát triển theo Quy hoạch tỉnh.

- Nhiệm vụ cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp; huy động và sử dụng hiệu quả đầu tư công, đầu tư tư nhân và các nguồn lực xã hội; phát triển nguồn nhân lực; đổi mới nội dung đối ngoại phục vụ phát triển, lấy đối ngoại kinh tế làm trọng tâm, đồng thời tăng cường đối ngoại về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, văn hóa, giáo dục, y tế, môi trường; phát huy vai trò Lạng Sơn trên hành lang Nam Ninh - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

2.3. Nghị quyết số 20-NQ/TW về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; Chương trình hành động số 34-CTr/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Tuyên truyền vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của biển đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mục tiêu xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh, giàu từ biển, có năng lực quản trị, khai thác, sử dụng và bảo vệ biển hiện đại, hiệu quả, bền vững. Làm rõ quan điểm phát triển kinh tế biển gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia - dân tộc; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ tài nguyên, môi trường, hệ sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu. Làm rõ nhận thức xây dựng quốc gia biển mạnh là nhiệm vụ của cả nước; các địa phương không giáp biển có vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng, mạng lưới logistics và các hành lang kinh tế kết nối với hệ thống cảng biển, trung tâm kinh tế ven biển.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phát triển các ngành kinh tế biển, hạ tầng và không gian kinh tế biển; hệ thống giao thông, logistics, hành lang kinh tế kết nối với cảng biển; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực; tăng cường liên kết vùng, hợp tác và hội nhập quốc tế.

- Tuyên truyền Chương trình hành động số 50-CTr/TU, ngày 16/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; làm nổi bật vị trí chiến lược của Lạng Sơn là cửa ngõ giao thương quốc tế, trung tâm kết nối Việt Nam với Trung Quốc và khu vực ASEAN; phát huy các hành lang kinh tế, hệ thống cửa khẩu, Khu kinh tế cửa khẩu và mạng lưới giao thông đối ngoại để kết nối sản xuất, lưu thông hàng hóa giữa các địa phương trong cả nước với hệ thống cảng biển và trung tâm kinh tế ven biển. Tuyên truyền định hướng phát triển Lạng Sơn trở thành trung tâm kinh tế cửa khẩu, logistics, thương mại và dịch vụ của vùng; đầu mối kết nối các hành lang kinh tế với hệ thống cảng biển quốc gia; phát triển thương mại, xuất nhập khẩu, logistics, công nghiệp, nông nghiệp, du lịch, dịch vụ gắn với chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; phát triển du lịch, trong đó phát huy Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn, Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, các giá trị lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và bản sắc các dân tộc; tăng cường hợp tác với các tỉnh, thành phố ven biển và Quảng Tây (Trung Quốc).

2.4. Nghị quyết số 21-NQ/TW về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan; Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị và Chương

trình hành động số 48-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Tuyên truyền cơ sở chính trị, pháp lý, thực tiễn và sự cần thiết tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về đất đai; tháo gỡ các điểm nghẽn, bất cập, khơi thông nguồn lực đất đai phục vụ phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống Nhân dân. Khẳng định đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý; quyền sử dụng đất là một loại tài sản và hàng hóa đặc biệt nhưng không phải quyền sở hữu; quản lý, khai thác, sử dụng đất phải tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, công bằng, bền vững. Làm rõ yêu cầu bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất, nhà đầu tư và cộng đồng dân cư; đưa đất đai trở thành nguồn lực quan trọng cho phát triển; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Tuyên truyền các định hướng hoàn thiện đồng bộ pháp luật đất đai và các luật liên quan; đổi mới quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cơ chế giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; cơ chế tài chính và giá đất; phát triển thị trường quyền sử dụng đất, thị trường bất động sản lành mạnh, minh bạch; kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tuyên truyền Chương trình hành động số 48-CTr/TU, ngày 16/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; làm rõ yêu cầu quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh chặt chẽ, thống nhất, công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả, bền vững; phát huy nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường. Tuyên truyền nhiệm vụ hiện đại hóa quản trị đất đai; xây dựng, chuẩn hóa, cập nhật, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai theo yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; đẩy mạnh đo đạc, lập hồ sơ địa chính, số hóa và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Thông tin đầy đủ về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, giá đất; xử lý dự án chậm tiến độ, đất bỏ hoang, đất sử dụng sai mục đích, đất công dôi dư, đất có nguồn gốc nông, lâm trường và các tồn tại trong cấp giấy chứng nhận, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo. Chú trọng nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới; chủ động định hướng thông tin, dư luận xã hội đối với những vấn đề đất đai có tác động trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân, doanh nghiệp.

2.5. Nghị quyết số 22-NQ/TW về Chiến lược An ninh quốc gia

- Tuyên truyền bối cảnh, yêu cầu mới đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia; những nguy cơ, thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống, các lĩnh vực, không gian mới; yêu cầu chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các nguy cơ từ sớm, từ xa, từ cơ sở. Quán triệt quan điểm bảo vệ an ninh quốc gia đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; lực lượng Công an nhân dân giữ vai trò nòng cốt.

Làm rõ tư duy mới về mối quan hệ giữa an ninh và phát triển: an ninh là điều kiện tiên quyết cho phát triển nhanh, bền vững; phát triển là nền tảng của an ninh bền vững; “an ninh để phát triển”; không đánh đổi an ninh lấy tăng trưởng; yêu cầu bảo đảm an ninh phải được tích hợp ngay từ quá trình hoạch định, triển khai chính sách phát triển. Làm rõ phương châm kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” làm cơ bản, “chống” làm thường xuyên; chuyển từ bảo vệ từng lĩnh vực sang bảo vệ hệ thống; từ quản lý từng nguy cơ sang quản trị tương tác giữa các nguy cơ; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, quản trị rủi ro.

- Tuyên truyền quan điểm an ninh tổng thể, toàn diện, chủ động, bao trùm, kiến tạo; trong đó chú trọng an ninh chế độ, an ninh thể chế, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh thông tin truyền thông, an ninh kinh tế, năng lượng, nguồn nước, lương thực, môi trường, an ninh mạng, dữ liệu, công nghệ và an ninh con người.

- Tuyên truyền mục tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; bảo vệ an ninh chế độ, an ninh thể chế; nâng cao năng lực dự báo chiến lược; bảo vệ an ninh các lĩnh vực, không gian mới; bảo đảm an ninh kinh tế, mạng, dữ liệu, công nghệ, môi trường, nguồn nước, năng lượng; bảo đảm an ninh con người; tăng cường đối ngoại và hợp tác quốc tế về an ninh; xây dựng tiềm lực, lực lượng và thể trận an ninh nhân dân. Gắn tuyên truyền với đặc điểm tình biên giới; nâng cao nhận thức về bảo vệ an ninh biên giới, cửa khẩu, an ninh kinh tế, an ninh mạng, dữ liệu, thông tin, dân tộc, tôn giáo; phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, công nghệ cao, buôn lậu, xuất nhập cảnh trái phép và các nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự. Nâng cao khả năng nhận diện, “tự đề kháng” của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước thông tin xấu độc, sai sự thật, các luận điệu xuyên tạc, kích động trên không gian mạng.

2.6. Quy định số 207-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm; Kế hoạch số 05-KH/TW của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Kế hoạch số 61-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của Quy định số 207-QĐ/TW và Kế hoạch số 61-KH/TU; làm rõ yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, ý thức tổ chức kỷ luật cao; gắn với thực hiện Điều lệ Đảng, trách nhiệm nêu gương, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ nội dung Quy định số 207-QĐ/TW, Kế hoạch số 05-KH/TW, Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW và Kế hoạch số 61-KH/TU; chú trọng những nội dung mới, sửa đổi, bổ sung, những hành vi đảng viên cần đặc biệt lưu ý; đưa nội dung Quy định vào sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên; gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Làm rõ vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu và cán bộ, đảng viên; tăng cường quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên, kịp thời phát hiện, nhắc nhở, uốn nắn, phòng ngừa vi phạm từ sớm; đồng thời quán triệt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung. Tuyên truyền việc lấy kết quả thực hiện Quy định làm một trong những căn cứ đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý và phục vụ công tác cán bộ.

- Việc đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng và ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý tổ chức đảng, đảng viên, kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong sử dụng mạng xã hội, nền tảng số, các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước và bảo đảm an toàn thông tin.

- Tuyên truyền yêu cầu tăng cường kiểm tra, giám sát, chủ động phát hiện, cảnh báo, phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; chủ động cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng việc thực hiện Quy định để chống phá Đảng, Nhà nước.

2.7. Quy định số 208-QĐ/TW về thi hành Điều lệ Đảng và Công văn số 657-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quán triệt, triển khai thực hiện

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của Quy định số 208-QĐ/TW trong cụ thể hóa và bảo đảm thi hành thống nhất Điều lệ Đảng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp ủy viên, người đứng đầu và cán bộ làm công tác xây dựng Đảng; chú trọng những nội dung mới, những nội dung liên quan trực tiếp đến công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác đảng viên và hoạt động của tổ chức đảng ở cơ sở.

- Tập trung tuyên truyền các nội dung về hệ thống tổ chức của Đảng; nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức đảng và cấp ủy các cấp; công tác nghiệp vụ đảng viên; kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên; tài chính Đảng và các nội dung khác được Quy định số 208-QĐ/TW cụ thể hóa.

- Làm rõ yêu cầu rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy chế, quy định, hướng dẫn, quy trình và văn bản không còn phù hợp; không tự ý vận dụng hoặc đặt ra quy định trái với Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương; kịp thời báo cáo, xin ý kiến đối với những vấn đề mới phát sinh, chưa rõ hoặc còn cách hiểu khác nhau.

- Việc rà soát, kiện toàn, sắp xếp hệ thống tổ chức đảng, cấp ủy, ủy ban kiểm tra và các cơ quan tham mưu, giúp việc; hoàn thiện quy trình, thủ tục, nghiệp vụ đảng viên, chuẩn hóa dữ liệu đảng viên; thực hiện sắp xếp tổ chức đảng ở xã, phường theo mô hình mới; tuyên truyền việc thí điểm thành lập Đảng bộ Hội đồng nhân dân tỉnh và Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh theo chủ trương của

Trung ương và của tỉnh.

- Việc sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, tổ chức đảng, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, chính sách cán bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý tài chính, tài sản của Đảng; cập nhật nội dung Quy định số 208-QĐ/TW vào chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ công tác Đảng.

2.8. Kết luận số 75-KL/TW về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới; Chương trình hành động số 31-CTr/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 49-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Tuyên truyền bồi cảnh, yêu cầu mới của công tác bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; làm rõ tác động ngày càng lớn của ô nhiễm, suy thoái tài nguyên, thiên tai, biến đổi khí hậu đối với phát triển kinh tế - xã hội, sức khỏe, đời sống Nhân dân, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững. Khẳng định bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu phải trở thành một trong những động lực phát triển mới; đầu tư cho bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu là đầu tư cho phát triển bền vững; gắn bảo vệ môi trường với đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển đổi xanh và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Tuyên truyền nhiệm vụ hoàn thiện thể chế, pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn; phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị hiện đại dựa trên dữ liệu; đổi mới cơ chế thực thi pháp luật và tăng cường hậu kiểm theo mức độ tuân thủ, rủi ro môi trường.

- Tuyên truyền phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp; quản lý phát thải khí nhà kính, bảo vệ tầng ô-zôn, phát triển thị trường các-bon; thúc đẩy sản xuất xanh, tiêu dùng xanh, mua sắm xanh; ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong bảo vệ môi trường. Tuyên truyền quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất, nước, khoáng sản; bảo đảm an ninh nguồn nước; phục hồi nguồn nước suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, hệ sinh thái; chủ động thích ứng biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai, nâng cao khả năng chống chịu của hạ tầng, nền kinh tế và cộng đồng.

- Tuyên truyền Chương trình hành động số 49-CTr/TU, ngày 16/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; làm rõ các nhiệm vụ của tỉnh về bảo vệ rừng, đa dạng sinh học, nguồn nước, đất, khoáng sản; quản lý môi trường đô thị, nông thôn, khu vực cửa khẩu, khu, cụm công nghiệp; phòng, chống ô nhiễm, thiên tai; phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và lối sống xanh. Chủ động nắm bắt, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội đối với những vấn đề môi trường, tài nguyên, thiên tai, biến đổi khí hậu có tác động trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

2.9. Kết luận số 76-KL/TW về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Kế hoạch số 06-KH/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 58-KH/TU của Ban Thường

vụ Tỉnh ủy

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; khẳng định đây là bước tiếp theo trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân tốt hơn. Làm rõ yêu cầu hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực.

- Việc hoàn thiện thể chế, quy chế, quy trình vận hành; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong; tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc; đơn vị sự nghiệp công lập; điều chỉnh, chuyển giao chức năng, nhiệm vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình mới. Làm rõ vị trí, vai trò và yêu cầu nâng cao năng lực của cấp xã, phường; cải cách hành chính, chuyển đổi số, liên thông dữ liệu; nâng cao chất lượng giải quyết công việc, dịch vụ công và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tuyên truyền Kế hoạch số 58-KH/TU; các nhiệm vụ cụ thể của tỉnh về hoàn thiện văn bản, phân định thẩm quyền, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền; sắp xếp tổ chức đảng, đơn vị sự nghiệp và các thiết chế phù hợp với mô hình mới; nâng cao năng lực quản trị ở cơ sở. Thông tin kịp thời về quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; những vấn đề phát sinh về tổ chức, cán bộ, thủ tục, cơ sở vật chất, hạ tầng số, nguồn lực và cơ chế phối hợp; các giải pháp tháo gỡ nhằm bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu quả. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời thông tin, giải thích, định hướng những vấn đề còn băn khoăn, vướng mắc; đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc về chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên báo chí và các phương tiện truyền thông đại chúng

- Mở, duy trì, nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, tuyến tin, bài, phóng sự, tọa đàm, diễn đàn, chương trình chuyên sâu về các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV và các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện.

- Ưu tiên dung lượng, thời lượng tuyên truyền các nội dung cốt lõi, điểm mới, chủ trương, quyết sách quan trọng; phân tích cơ sở lý luận, thực tiễn, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; phản ánh quá trình cụ thể hóa, thể chế hóa, tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện.

- Tăng cường các bài viết phân tích, giải thích những vấn đề mới, khó, phức tạp, nhạy cảm, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm; sử dụng nguồn thông tin, tài liệu chính thống.

- Chú trọng sản xuất, phát hành các sản phẩm báo chí phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số và đặc điểm địa bàn biên giới.

- Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở; tài liệu sinh hoạt chi bộ, tài liệu hỏi - đáp, tài liệu nghiệp vụ, ấn phẩm tuyên truyền, tờ gấp và các hình thức phù hợp khác. Tổ chức tuyên truyền trên pano, áp phích, băng rôn, bảng điện tử, màn hình LED, bảng tin và các phương tiện cổ động trực quan phù hợp tại trụ sở cơ quan, đơn vị, khu dân cư, địa điểm công cộng, khu vực trung tâm, cửa khẩu và khu vực biên giới.

2. Tuyên truyền trên cổng/trang thông tin điện tử, internet, nền tảng số và mạng xã hội

- Đăng tải đầy đủ, kịp thời, chính xác các nghị quyết, quy định, kết luận, chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tài liệu tuyên truyền chính thống của Trung ương, của tỉnh.

- Tăng cường xây dựng tin, bài, infographic, đồ họa, video ngắn, sản phẩm truyền thông số có nội dung trực quan, dễ hiểu, dễ tiếp cận, dễ chia sẻ.

- Phát huy hoạt động của cổng/trang thông tin điện tử, fanpage, trang, nhóm mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các trang, nhóm cộng đồng để lan tỏa thông tin chính thống, tích cực.

- Thường xuyên theo dõi, phát hiện sớm thông tin sai sự thật, xuyên tạc trên không gian mạng; kịp thời cung cấp thông tin, giải thích, định hướng, đấu tranh phản bác.

3. Tuyên truyền miệng

Thông qua hội nghị cấp ủy, hội nghị báo cáo viên, sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, các lớp đào tạo, bồi dưỡng. Phát huy vai trò đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; thường xuyên cung cấp tài liệu, thông tin, định hướng; lựa chọn nội dung và phương pháp truyền đạt phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Kết hợp tuyên truyền với trao đổi, giải đáp những vấn đề cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm, qua đó nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội.

4. Lồng ghép trong các hoạt động chính trị, xã hội phù hợp

Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động chính trị, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giáo dục, đào tạo và các phong trào phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

5. Tăng cường thông tin đối ngoại

Đẩy mạnh tuyên truyền trên các kênh thông tin đối ngoại; xây dựng, sử dụng các sản phẩm truyền thông phù hợp, trong đó chú trọng sản phẩm đa ngôn ngữ khi cần thiết. Phát huy đặc thù Lạng Sơn là tỉnh biên giới, tăng cường thông tin chính thống tới các tổ chức, cá nhân nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và Nhân dân khu vực biên giới về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các nghị quyết,

quy định, kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV; các chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương; Kế hoạch số 55-KH/TU và các chương trình hành động, kế hoạch, văn bản cụ thể hóa của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp; tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có liên quan trực tiếp đến ngành, lĩnh vực, địa bàn.

- Đưa nội dung tuyên truyền vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, cơ quan, đơn vị; phát huy đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, hệ thống thông tin cơ sở, công/trang thông tin điện tử, nền tảng số và mạng xã hội.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội; kịp thời tổng hợp, báo cáo, tham mưu định hướng, xử lý những vấn đề phát sinh; tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc.

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tổ chức thông tin, tuyên truyền việc thực hiện các nghị quyết, kết luận và các chương trình, kế hoạch của tỉnh theo lĩnh vực được giao. Chỉ đạo các cơ quan chức năng thường xuyên cung cấp thông tin chính thống, số liệu, tiến độ, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và giải pháp tháo gỡ để phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội. Phối hợp cung cấp, xử lý thông tin đối với những vấn đề mới, phức tạp, nhạy cảm, được dư luận quan tâm thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước; không để phát sinh khoảng trống thông tin.

- Đảng ủy Công an tỉnh tăng cường tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 22-NQ/TW về Chiến lược An ninh quốc gia; phối hợp cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về bảo vệ an ninh quốc gia, an ninh biên giới, an ninh kinh tế, an ninh mạng, dữ liệu, thông tin, dân tộc, tôn giáo, an ninh phi truyền thống và phòng, chống tội phạm. Phối hợp nắm tình hình trên không gian mạng và tại cơ sở; kịp thời phát hiện, trao đổi thông tin, tham gia đấu tranh, xử lý thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động, chống phá theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tìm hiểu, đồng thuận và tích cực tham gia thực hiện các nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch có liên quan. Tăng cường nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tình hình tư tưởng, dư luận trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh từ cơ sở phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội.

3. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn

- Bám sát chỉ đạo, định hướng của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; tăng cường chuyên trang, chuyên mục, tuyến tin, bài, phóng sự, chương trình chuyên sâu về các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV.

- Tập trung tuyên truyền những quy định mới của Đảng; đổi mới mô hình phát triển Việt Nam; quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có

liên quan; xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; Chiến lược An ninh quốc gia; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; tiếp tục hoàn thiện, vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Bám sát Kế hoạch số 55-KH/TU và các chương trình, kế hoạch, văn bản cụ thể hóa của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để làm rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; kịp thời thông tin những vấn đề thực tiễn đặt ra, khó khăn, vướng mắc và giải pháp tháo gỡ.

- Khai thác, sử dụng thông tin, tài liệu từ các nguồn chính thống; tăng cường thông tin tích cực; chủ động xây dựng các tin, bài, chương trình đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, thù địch.

4. Ban xây dựng Đảng, ban tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tham mưu cấp ủy triển khai công tác tuyên truyền theo Hướng dẫn này; thường xuyên cung cấp thông tin, tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các trang, nhóm cộng đồng.

- Chủ động theo dõi, nắm bắt, tổng hợp, phân tích tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội; tập trung vào những vấn đề mới, khó, phức tạp, nhạy cảm, những nội dung tác động trực tiếp đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Kịp thời báo cáo cấp ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy những vấn đề nổi lên để tham mưu cung cấp thông tin, định hướng dư luận; tăng cường nhận diện, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin giả, sai sự thật, xuyên tạc.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn;
- Ban xây dựng Đảng, ban tuyên huấn các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng Tuyên truyền, BC-XB;
- Lưu VT.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Minh Thảo